ẢNH HƯỞNG CỦA MÔ HÌNH HÓA CÁC MẪU CÂU PHỨC ĐỐI VỚI KỸ NĂNG VIẾT CỦA SINH VIÊN HỌC NGOẠI NGỮ: BẰNG CHỨNG TỪ CÁC MẪU CÂU CỦA NGƯỜI VIẾT TIẾNG ANH THÀNH THẠO

Phùng Thụy Nguyệt Quế
Khoa Sư phạm và Khoa học Cơ bản, Trường Đại học Tiền Giang

Tóm tắt: *Việc sử dụng hiệu quả câu phức đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng viết của người học tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL). Tuy nhiên, nhiều người học vẫn chủ yếu sử dụng câu đơn và câu ghép, đồng thời gặp khó khăn trong việc liên kết các ý tưởng bằng cấu trúc phụ thuộc. Nghiên cứu này xem xét tác động của việc sử dụng các mẫu câu phức từ bài viết của những người viết tiếng Anh thành thạo đối với sự phát triển cú pháp của người học. Thông qua việc phân tích ngữ liệu tiếng Anh chân thực, nghiên cứu đề xuất các mẫu câu và nguồn tài liệu học thuật giúp người học làm quen với cấu trúc câu phức. Những kết quả này cung cấp các gợi ý thực tiễn cho việc áp dụng mẫu ngôn ngữ chân thực vào giảng dạy kỹ năng viết EFL.*

Từ khóa: *Kỹ năng viết EFL, cấu trúc câu phức, Mô hình bài viết của người bản ngữ*

THE EFFECT OF MODELING COMPLEX SENTENCE PATTERNS ON THE WRITING SKILLS OF FOREIGN LANGUAGE STUDENTS: EVIDENCE FROM SENTENCE PATTERNS OF PROFICIENT ENGLISH WRITERS

Abstract: *The effective deployment of complex sentences plays a pivotal role in the writing proficiency of English as a Foreign Language (EFL) learners. Despite its importance, many EFL students default to simple or compound sentence structures, often struggling to organize ideas through subordination-derived stylistic nuance. To address this pedagogical gap, this study investigates the impact of utilizing complex sentence models excerpted from proficient native-speaker writing to foster syntactic growth. By analyzing authentic linguistic input, this paper highlights exemplary sentence structures and identifies reliable academic resources that facilitate students' familiarity with complex syntax. The pedagogical applications and structural frameworks proposed offer practical insights into integrating authentic language models into EFL writing instruction.*

Key words*: EFL Writing, Complex Sentences, Native-Speaker Models*

Nhận bài: 07/08/2026 Phản biện: 07/09/2026 Duyệt đăng: 10/09/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kỹ năng viết EFL đòi hỏi người học phải kiểm soát đồng thời nhiều yếu tố, trong đó việc sử dụng chính xác câu phức đóng vai trò cốt lõi để thể hiện tính mạch lạc và liên kết logic giữa các ý tưởng. Mặc dù đã nắm rõ quy tắc ngữ pháp, nhiều người học vẫn phụ thuộc vào câu đơn và câu ghép, gặp khó khăn khi ứng dụng mệnh đề phụ thuộc vào văn bản thực tế. Để giải quyết rào cản này, việc tiếp cận và phân tích các mẫu câu phức chân thực từ người viết thành thạo giúp người học hiểu rõ cách liên kết ý (nguyên nhân, nhượng bộ, điều kiện...) và áp dụng linh hoạt vào ngữ cảnh. Xuất phát từ thực trạng trên, nghiên cứu này đánh giá tác động của việc mô hình hóa câu phức đối với kỹ năng viết EFL, đồng thời phân tích ngữ liệu thực tế để đề xuất các cấu trúc và nguồn tài liệu phù hợp, mang lại gợi ý ứng dụng thiết thực cho giảng dạy.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Lợi ích khi sử dụng câu phức trong viết bài luận Tiếng Anh

Sử dụng câu phức (complex sentences) là một trong những chỉ số quan trọng thể hiện năng lực viết tiếng Anh nâng cao (Academic Writing) (Wolfe-Quintero et al., 1998). Khác với câu đơn hay câu ghép, câu phức chứa một mệnh đề độc lập (main clause) kết hợp với ít nhất một mệnh đề phụ thuộc (dependent clause), mang lại nhiều lợi ích thiết thực về cả mặt tư duy, cấu trúc bài viết lẫn điểm số trong các kỳ thi chuẩn hóa.

Những lợi ích cốt lõi trong việc áp dụng cấu trúc.

Thể hiện trình độ ngôn ngữ nâng cao- cấu trúc cú pháp phức tạp là chỉ số trọng yếu trong khung đánh giá CAF (Complexity, Accuracy, Fluency) của cách viết bài nghiên cứu bằng ngôn ngữ thứ 2 (Housen & Kuiken, 2009; Ellis, 2009).

Tạo giọng văn học thuật (Academic Voice) - giúp bài viết thoát khỏi lối diễn đạt đời thường, tạo cảm giác chuyên nghiệp, trang trọng và logic hơn (Swales & Feak, 2012).

Thể hiện mối quan hệ nguyên nhân - kết quả, điều kiện, nhượng bộ: Các mệnh đề phụ thuộc (dependent clauses) sử dụng liên từ phụ thuộc (because, although, whereas, if, provided that...) giúp diễn đạt các mối quan hệ logic phức tạp mà câu đơn khó có thể truyền tải trọn vẹn (Biber et al., 2002).

Phân cấp thông tin (Information Hierarchy): Giúp người đọc dễ dàng nhận biết đâu là trọng tâm của luận điểm (Halliday & Matthiessen, 2014).

Tránh hiện tượng Choppy Sentences - giảm bớt các câu ngắn lặp đi lặp lại gây đứt đoạn tư duy người đọc (Williams & Bizup, 2017).

Đa dạng hóa nhịp điệu bài viết (Sentence Variety): Việc kết hợp linh hoạt giữa câu đơn, câu ghép và câu phức giúp bài viết có nhịp điệu sinh động, giữ chân người đọc tốt hơn (Lunsford, 2015).

Tiêu chí chấm điểm (Rubrics): Trong các kỳ thi như IELTS (tiêu chí Grammatical Range and Accuracy) hay TOEFL iBT, khả năng sử dụng chính xác các câu phức là điều kiện bắt buộc để đạt các band điểm cao (Band 7.0+) (Cambridge Assessment English, 2020; ETS, 2019).

2.2. Ứng dụng sư phạm trong lớp học EFL: Khung giảng dạy 3 giai đoạn trong lớp học EFL

Việc thiết lập cơ sở lý luận vững chắc đóng vai trò cốt lõi trong việc định hình tư duy và tối ưu hóa hiệu quả giảng dạy các mẫu câu. Nhằm chuyển hóa lý thuyết thành kỹ năng thực hành, quy trình giảng dạy câu phức thông qua mẫu câu chân thực được đề xuất qua 3 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Nhận diện và Phân tích cấu trúc (Deconstruction)

Người giảng dạy giới thiệu các câu phức mẫu từ văn bản học thuật.

Người học tiến hành phân tích: Xác định mệnh đề chính (Matrix Clause), mệnh đề phụ thuộc, các chỉ tố liên kết (liên từ phụ thuộc, đại từ quan hệ) và quy tắc dấu câu.

Giai đoạn 2: Kết hợp câu có kiểm soát (Controlled Sentence Combining)

Người học thực hành hợp nhất các câu đơn thành câu phức dựa trên cấu trúc mục tiêu.

Ví dụ:

Câu đơn 1: The economy faced severe inflation.

Câu đơn 2: The government implemented strict monetary controls.

Câu mục tiêu: "Although the economy faced severe inflation, the government successfully stabilized market conditions by implementing strict monetary controls."

Giai đoạn 3: Vận dụng độc lập và Làm chủ phong cách (Production & Stylistic Awareness)

Người học chủ động sáng tác câu phức trong bài viết cá nhân.

Lưu ý sư phạm: Người giảng dạy cần định hướng việc sử dụng câu phức nhằm tối ưu hóa độ chính xác và tính liên kết, tránh việc kéo dài câu vô mục đích dẫn đến lỗi câu quá tải (over-stuffed sentences)

2.3. Các nguồn tài liệu đáng tin cậy để khai thác mẫu câu áp dụng viết luận

Để áp dụng các cấu trúc và mẫu câu chuẩn học thuật vào bài luận mà không rơi vào bẫy "học vẹt" hay dùng từ khiên cưỡng, người dạy cần hướng dẫn người học khai thác các nguồn tài nguyên học thuật chính thống (Corpus, ngân hàng cụm từ học thuật, và cẩm nang của các đại học danh tiếng) dưới đây:

Ngân hàng cụm từ học thuật:

Manchester Academic Phrasebank:

Đặc điểm: Nguồn uy tín hàng đầu do Đại học Manchester phát triển.

Nội dung: Cung cấp hàng nghìn cụm từ phân loại chính xác theo từng phần của bài viết (Dẫn nhập, Tổng quan tài liệu, Nêu phương pháp, Trình bày kết quả, Thảo luận, Kết luận) và theo chức năng tư duy (Nêu nguyên nhân - kết quả, So sánh/Đối lập, Đánh giá bằng chứng, Nêu hạn chế...).

Ref-N-Write Academic Phrasebank:

Đặc điểm: Ngân hàng cụm từ được phân loại theo mục đích diễn đạt chi tiết.

Nội dung: Giúp tìm nhanh các cấu trúc để diễn đạt lại (paraphrase), nêu giả thiết, hoặc trình bày lập luận phản biện mà vẫn giữ đúng văn phong khoa học.

Công cụ dữ liệu ngôn ngữ thực tế (Academic Corpus Tools)

COCA - Academic Sub-corpus (Corpus of Contemporary American English):

Đặc điểm: Trích xuất từ hàng triệu văn bản học thuật thực tế tại Mỹ.

Nội dung: Cho phép bạn tra cứu xem một cụm từ hay cấu trúc câu cụ thể có thực sự được các nhà khoa học/tác giả uy tín sử dụng hay không, đồng thời gợi ý các kết hợp từ (collocations) tự nhiên nhất.

Ludwig.guru:

Đặc điểm: Công cụ tìm kiếm ngữ cảnh ngôn ngữ thông minh.

Nội dung: So sánh câu bạn viết với các câu mẫu từ các nguồn báo chí - học thuật chuẩn mực (như The New York Times, BBC, Nature, Science), giúp bạn kiểm tra tính chính xác về mặt cấu trúc và văn phong.

Cẩm nang & Trung tâm Viết của các Đại học lớn (University Writing Centers)

Purdue Online Writing Lab (Purdue OWL):

Đặc điểm: Trang web chuẩn mực nhất thế giới về hướng dẫn viết học thuật.

Nội dung: Cung cấp chi tiết các mẫu câu liên kết (transitional signals), cách đóng gói thông tin (information packaging), tránh câu bị ngắt quãng (choppy sentences), và quy chuẩn trích dẫn.

Harvard & Oxford Writing Resources:

Đặc điểm: Hướng dẫn chuyên sâu từ Harvard College Writing Center và Oxford Student Union.

Nội dung: Cung cấp các khung cấu trúc lập luận (argumentative structures), câu chủ đề (topic sentences), và cách dùng câu phức/cấu trúc nhượng bộ để phản biện luận điểm.

Từ điển chuyên biệt về học thuật

Oxford Learner's Dictionary of Academic English và Cambridge Learner's Dictionary of Academic English:

Đặc điểm: Từ điển thiết kế riêng cho người viết văn bản học thuật.

Nội dung: Tập trung vào các từ thuộc danh sách từ vựng học thuật (Academic Word List - AWL), cung cấp câu mẫu chuẩn cùng các cụm từ đi kèm (collocations) thường gặp trong bài luận.

Nguồn AI - Chat gpt hoặc Gemini

Tuy nhiên, người dạy cần hướng dẫn chi tiết khi áp dụng, tránh để người học áp dụng học một cách máy móc, cần phải học theo chức năng (Functional Learning): thay vì học thuộc lòng cả câu dài, người học ghi nhớ các "khung xương" cấu trúc và áp dụng viết liên tục để quen với cấu trúc đã học. Sau đó, người học cần kiểm tra tính tự nhiên các cụm từ mới tìm được trên COCA hoặc Ludwig để xem ngữ cảnh áp dụng có phù hợp với chủ đề bài viết hay không.

III. KẾT LUẬN

Việc tích hợp các mẫu câu phức từ người viết tiếng Anh thành thạo tạo nên cầu nối hiệu quả giữa tiếp nhận ngôn ngữ (receptive skill) và sản tạo ngôn ngữ (productive skill). Phương pháp mô hình hóa kết hợp thực hành sư phạm từng bước giúp người học EFL tự tin thoát khỏi sự phụ thuộc vào các cấu trúc câu đơn giản. Khuyến nghị đổi mới chương trình giảng dạy kỹ năng viết EFL cần chú trọng lồng ghép việc học cấu trúc cú pháp với ngữ cảnh giao tiếp thực tế, nhằm hướng tới sự phát triển toàn diện về độ phức tạp, tính chính xác và sự linh hoạt trong văn phong học thuật.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Biber, D., Johansson, S., Leech, G., Conrad, S., & Finegan, E. (2002). Longman grammar of spoken and written English. Pearson Education.

Cambridge Assessment English. (2020). IELTS writing assessment criteria (Band descriptors). Cambridge University Press & Assessment.

Davies, M. (2008–). The Corpus of Contemporary American English (COCA). Available online at https://www.english-corpora.org/coca/

Educational Testing Service [ETS]. (2019). TOEFL iBT® writing section scoring guides. Educational Testing Service.

Ellis, R. (2009). The differential effects of three types of task planning on the fluency, complexity, and accuracy in L2 oral production. Applied Linguistics, 30(4), 474–509. https://doi.org/10.1093/applin/amp016

Halliday, M. A. K., & Matthiessen, C. M. I. M. (2014). Halliday's introduction to functional grammar (4th ed.). Routledge. https://doi.org/10.4324/9780203783771

Harvard College Writing Center. (n.d.). Strategies for essay writing. Harvard University. https://writingcenter.fas.harvard.edu/

Housen, A., & Kuiken, F. (2009). Complexity, accuracy, and fluency in second language acquisition. Applied Linguistics, 30(4), 461–473. https://doi.org/10.1093/applin/amp048

Ludwig.guru. (n.d.). Contextual search engine for English writing. https://ludwig.guru/

Lunsford, A. A. (2015). The St. Martin's handbook (8th ed.). Bedford/St. Martin's.

Oxford University Press. (2014). Oxford learner's dictionary of academic English. Oxford University Press.

Purdue Online Writing Lab [Purdue OWL]. (n.d.). Academic writing process and sentence variety. Purdue University. https://owl.purdue.edu/

Swales, J. M., & Feak, C. B. (2012). Academic writing for graduate students: Essential tasks and skills (3rd ed.). University of Michigan Press.

University of Manchester. (n.d.). Academic phrasebank. The University of Manchester. https://www.phrasebank.manchester.ac.uk/

Williams, J. M., & Bizup, J. (2017). Style: Lessons in clarity and grace (12th ed.). Pearson.

Wolfe-Quintero, K., Inagaki, S., & Kim, H. Y. (1998). Second language development in writing: Measures of fluency, accuracy & complexity (Technical Report No. 17). National Foreign Language Resource Center, University of Hawai'i at Manoa.